



Khảo Sát Dành Cho Gia Đình YRDSB năm 2021

Khảo Sát Dành Cho Gia Đình YRDSB năm 2021

Xin cảm ơn quý vị đã tham gia khảo sát này. Ý kiến của quý vị rất quan trọng đối với chúng tôi. Mục đích của khảo sát này là để thu thập ý kiến của các gia đình về trải nghiệm học tập trong năm học này (trực tiếp và trực tuyến). Những ý kiến thu thập được này sẽ được sử dụng trong những chương trình và chiến lược nhằm giúp đảm bảo cho môi trường trường học được an toàn, hòa nhập và tôn trọng để có thể giúp cho học sinh đạt được thành tích và đảm bảo được sự an lành cho các em.

Các câu hỏi khảo sát sẽ hỏi về các chủ đề liên quan đến: học tập từ xa; công nghệ và công cụ học tập; sự tham gia của học sinh; an toàn, nạn phân biệt đối xử và bắt nạt; sức khỏe tâm thần và thể chất; cũng như về những môi trường học tập bình đẳng và hòa nhập. Chúng tôi cũng sẽ hỏi về danh tính của học sinh (ví dụ: chủng tộc, giới tính) để hiểu rõ hơn về mức độ khác biệt trong những trải nghiệm học tập giữa các nhóm học sinh và để thúc đẩy môi trường học an toàn và hòa nhập cho tất cả học sinh.

Khảo sát này là **ẩn danh** và **bí mật** nên sẽ không ai sẽ biết được câu trả lời của cá nhân quý vị đối với các câu hỏi. Khảo sát này là **tự nguyện** và quý vị có thể bỏ qua bất kỳ câu hỏi nào mà quý vị không muốn trả lời. **Xin đừng ghi tên của quý vị trong khảo sát này.** Chỉ có những nhân viên thuộc Bộ Phận Dịch Vụ Đánh Giá và Nghiên Cứu của YRDSB mới có thể truy cập được những thông tin mà quý vị chia sẻ.

Trong khi trả lời các câu hỏi, xin hãy vui lòng nghĩ về những trải nghiệm của quý vị và của con cái quý vị trong **năm học này**. Sẽ mất chừng **15 đến 20 phút** để hoàn tất khảo sát này. Xin vui lòng hoàn tất bằng câu hỏi này trước **ngày 18 tháng 6 năm 2021**. Kết quả khảo sát sẽ được chia sẻ dưới dạng một báo cáo tóm tắt và sẽ được hiệu trưởng trường học của con quý vị công bố vào cuối mùa Thu này.

Nếu quý vị có nhiều con, xin hãy vui lòng chỉ chọn một cháu khi trả lời những câu hỏi này. Quý vị có thể chọn hoàn tất một bản khảo sát riêng cho từng đứa con.

Nếu quý vị có bất kỳ câu hỏi hoặc thắc mắc nào, xin hãy liên lạc với Shawn Bredin, Giám Đốc phụ trách Dịch Vụ Nghiên Cứu, Đánh Giá và Thẩm Định tại địa chỉ research.services@yrdsb.ca, (905) 727-0022 ext. 4355 or 300 Harry Walker Parkway South, Newmarket, Ontario L3Y 8E2.

Thông Báo Thu Thập Dữ Liệu

Thông tin này chỉ được thu thập cho mục đích giáo dục theo thẩm quyền của Đạo Luật Chống Phân Biệt Chủng Tộc, năm 2017, S.O. năm 2017, chương 15, và mục 169.1 (1) (2.1) của Đạo Luật Giáo Dục, R.S.O. 1990, chương E. 2 (đã sửa đổi). Thông tin này sẽ được sử dụng tuân thủ theo Đạo Luật Tự Do Thông Tin và Bảo Vệ Quyền Riêng Tư của Thành Phố, R.S.O 1990, chương M. 56 (đã sửa đổi).

Khi từ “trường học” xuất hiện trong một câu hỏi, thì từ này nói đến tất cả các không gian học tập bao gồm tất cả các môi trường học tập trực tuyến.

Phần A: Các Câu Hỏi Tổng Quát

1. Trong năm học này, con của quý vị đã theo học mô hình học tập nào nhiều nhất?

- a. Mô Hình Học Trực Tiếp Cấp Tiểu Học (F2F)
- b. Trường Tiểu Học Trực Tuyến (EVS, học trực tuyến)
- c. Mô Hình Kết Hợp Lớp Học Cộng Đồng Cấp Tiểu Học (Lớp Học Giáo Dục Đặc Biệt Có Hòa Nhập)
- d. Mô Hình Thích Ứng Cấp Trung Học
- e. Học Trực Tuyến Cấp Trung Học (SVS, học trực tuyến)

2. Con của quý vị đã theo học mô hình học nào nhiều nhất? (Nếu con của quý vị chuyển trường hoặc đổi mô hình trường học kể từ tháng 9, xin hãy cho biết loại trường học mà cháu đã theo học phần lớn trong năm học).

Xin hãy chọn Trường Tiểu Học của con quý vị từ danh sách trường:

- Học Trực Tuyến Cấp Tiểu Học (EVS, học trực tuyến)
- Mô Hình Kết Hợp Lớp Học Cộng Đồng Cấp Tiểu Học (Lớp Học Giáo Dục Đặc Biệt Hòa Nhập Một Phần)

Xin hãy chọn Trường Trung Học của con quý vị từ danh sách trường:

- Trường Trung Học Trực Tuyến (SVS, học trực tuyến)

Nếu quý vị không sử dụng thanh menu thả xuống, xin hãy cho biết tên trường học của con quý vị: _____

3. Con của quý vị hiện đang học lớp mấy?

- a. JK
- b. SK
- c. Lớp 1
- d. Lớp 2
- e. Lớp 3
- f. Lớp 4
- g. Lớp 5
- h. Lớp 6
- i. Lớp 7
- j. Lớp 8
- k. Lớp 9
- l. Lớp 10
- m. Lớp 11
- n. Lớp 12
- o. Hơn lớp 12 trong lớp học cộng đồng (ví dụ: hơn 4 năm trong một lớp học cộng đồng)
- p. Hơn lớp 12 nhưng không phải trong lớp học cộng đồng (ví dụ: hoàn thành các năm học bổ sung ở trường trung học)

Phần B: Học Tập Từ Xa, Công Nghệ và Công Cụ Học Tập

1. Con của quý vị có mạng internet đáng tin cậy ở nhà trong năm học này chưa (ví dụ: mạng không bị đơ, lag hoặc bị ngắt kết nối và nhà quý vị không bị cúp điện)?
 - a. Có, con tôi có internet và mạng internet đó luôn đáng tin cậy
 - b. Có, con tôi có internet và mạng internet đó khá đáng tin cậy
 - c. Có, con tôi có internet nhưng mạng internet đó không đáng tin cậy
 - d. Không, con tôi không có internet ở nhà
2. Con của quý vị có được tiếp cận với thiết bị điện tử (ví dụ: máy tính, máy tính xách tay, Chromebook, Công Nghệ Hỗ Trợ, thiết bị hiển thị chữ nổi điện tử, thiết bị thu thính) để học tập không?
 - a. Có - Con tôi có thiết bị riêng
 - b. Có - Con tôi có thiết bị mà trường học cho mượn
 - c. Thỉnh thoảng - Con tôi sử dụng chung thiết bị với cả gia đình
 - d. Thỉnh thoảng - Con tôi sử dụng chung thiết bị mà trường học cho mượn với cả gia đình
 - e. Không - Con tôi không có thiết bị để học tập trực tuyến
3. Con của quý vị cảm thấy thoải mái ở mức nào khi tự mình sử dụng các thiết bị (ví dụ: máy tính, máy tính xách tay, Chromebook, Công Nghệ Hỗ Trợ, thiết bị hiển thị chữ nổi điện tử, thiết bị thu thính) để học tập trực tuyến?
 - a. Rất thoải mái
 - b. Thoải mái
 - c. Không thoải mái
 - d. Không chắc lắm
4. Ý nào mô tả chính xác nhất mức độ thoải mái của con quý vị khi tự mình sử dụng các công cụ học tập trực tuyến (ví dụ Google Classroom, các cuộc gọi video, Jamboard, Kahoot)?
 - a. Rất thoải mái
 - b. Thoải mái
 - c. Không thoải mái
 - d. Không chắc lắm
5. Xin hãy cho biết mức độ thường xuyên mà con của quý vị cần sự hỗ trợ của quý vị đối với việc học tập trong quá trình học từ xa?
 - a. Mọi lúc
 - b. Thường xuyên
 - c. Thỉnh thoảng
 - d. Không bao giờ
 - e. Không chắc lắm
6. Xin hãy cho biết mức độ thoải mái của quý vị khi hỗ trợ con mình học tập trực tuyến?
 - a. Rất thoải mái
 - b. Thoải mái
 - c. Không thoải mái
 - d. Không chắc lắm

7. Hãy nghĩ về những trải nghiệm của con quý vị khi học ở nhà trong năm nay và chọn phương án phù hợp nhất đối với con của quý vị:

Câu trả lời	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn Toàn Không Đồng Ý	Không chắc chắn
a. Con tôi đã có thể chú tâm và tập trung vào việc học tập.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
b. Có người ở nhà để giúp con tôi nếu chúng cần.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
c. Con tôi đã có thể biết vận dụng thời gian để hoàn thành bài tập.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
d. Con tôi đã có thể duy trì động lực trong các lớp học.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
e. Con tôi đã chia sẻ ý kiến và trả lời được câu hỏi trong các cuộc thảo luận trực tuyến trong lớp.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
f. Nhìn chung, việc học trực tuyến có hiệu quả đối với con tôi.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Phần C: Tham Gia và Học Hỏi

1. Nhìn chung, trong năm học này, quý vị cảm thấy thế nào về nội dung chương trình:

Phương án	Quá nhiều	Vừa phải	Quá ít	Không chắc chắn
a. Bài tập ở lớp của con quý vị?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
b. Bài tập về nhà của con quý vị?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

2. Nhìn chung, quý vị cảm thấy như thế nào về tốc độ giảng dạy trong (các) lớp học của con quý vị (ví dụ: trong cùng một lúc có bao nhiêu tài liệu học tập được đưa ra)?

- a. Tốc độ quá nhanh; con tôi không thể theo kịp các lớp học
- b. Tốc độ vừa phải; con tôi có thể theo kịp các lớp học
- c. Tốc độ quá chậm; con tôi cảm thấy hơi chán khi tham gia vào các lớp học
- d. Không chắc chắn

3. Bài học mà con tôi nhận được phù hợp và liên quan với đời thực.

- a. Hoàn toàn đồng ý
- b. Đồng ý
- c. Không đồng ý
- d. Hoàn toàn không đồng ý
- e. Không chắc chắn

4. Con tôi kể rằng cháu có cơ hội để:

Phương án	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý	Không chắc chắn
a. Đặt mục tiêu cho việc học của cháu và thực hiện theo các mục tiêu đó.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
b. Đánh giá việc học của cháu.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
c. Thể hiện những điều cháu đã học được bằng nhiều cách khác nhau.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
d. Học hỏi từ những sai lầm của cháu.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
e. Đưa ra ý kiến và được nhận xét về việc học tập ở trường với các bạn cùng lớp.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
f. Chia sẻ suy nghĩ của cháu về phương pháp học tập tốt nhất.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
g. Sử dụng ý kiến phản hồi để phát huy việc học của cháu.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Phần D: Sức Khỏe Tâm Thần và Thể Chất

1. Xin hãy cho biết, trong năm học này, mức độ thường xuyên mà con của quý vị cảm thấy:

Phương án	Mọi lúc	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Ít khi	Không bao giờ	Không chắc chắn
a. Vui vẻ.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
b. Hồi hộp hoặc lo lắng.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
c. Lạc quan về tương lai.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
d. Cô đơn.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
e. Cảm thấy tốt về bản thân.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
f. Buồn bã hoặc chán nản.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
g. Giống như cháu quan trọng đối với mọi người ở trường.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
h. Bị cô lập về mặt xã hội.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
i. Bị cộc lột.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
j. Giống như cháu không còn thời gian để làm những điều việc mang lại niềm vui.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
k. Giống như cháu bị thúc ép phải hoạt động quá nhiều.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

2. Xin hãy nghĩ về trải nghiệm của con quý vị trong năm học này khi trả lời những câu sau:

Phương án	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý	Không chắc chắn
a. Những người trưởng thành ở trường này quan tâm đến sự an lành của con tôi.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
b. Có ít nhất một người trưởng thành chu đáo ở trường của con tôi hỗ trợ cho cháu.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
c. Nếu con tôi cần (các) hỗ trợ liên quan đến sức khỏe tâm thần, tôi sẽ biết cách để được giúp đỡ.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Phần E: An Toàn, Phân Biệt Đối Xử và Bắt Nạt

Cảm thấy an toàn có nghĩa là cảm thấy thoải mái, thư giãn, có các bản sắc được trân trọng và không lo lắng rằng ai đó có thể làm hại cơ thể của họ, làm tổn thương tình cảm của họ hoặc làm hỏng đồ đạc của họ.

1. Con tôi **cảm thấy an toàn** ở trường học này.

- a. Hoàn toàn đồng ý
- b. Đồng ý
- c. Không đồng ý
- d. Hoàn toàn không đồng ý
- e. Không chắc lắm

Bắt nạt là một dạng hành vi lặp đi lặp lại, dai dẳng và hung hãn gây ra (hoặc được cho là nguyên nhân) sự sợ hãi và/ hoặc tổn hại đến cơ thể, cảm xúc, lòng tự trọng hoặc danh tiếng của người khác. Bắt nạt xảy ra trong bối cảnh có sự mất cân bằng quyền lực có thật hoặc ngầm hiểu.

Bắt nạt trên mạng bao gồm việc sử dụng các thiết bị điện tử hoặc Internet để đe dọa, làm nhục, cô lập xã hội và quấy rối. Bắt nạt trên mạng có thể xảy ra thông qua tin nhắn, email, trò chuyện, trang web, tin nhắn khẩn, điện thoại di động và thông qua việc sử dụng hình ảnh/ video clip.

Phân biệt chủng tộc là khi con người bị đối xử tiêu cực dựa trên chủng tộc của họ. Những trò đùa và nói xấu chủng tộc hoặc tội ác thù hận là những ví dụ.

Phân biệt đối xử là việc bị đối xử tiêu cực do cách xác định giới tính, sắc tộc, nguồn gốc dân tộc, tôn giáo hoặc tâm linh, bối cảnh kinh tế - xã hội, nhu cầu giáo dục đặc biệt, khuynh hướng tình dục hoặc các yếu tố khác.

Quấy rối là tham gia vào những nhận xét hoặc hành động kích động đang diễn ra mà được biết là (hoặc nên biết là) không được hoan nghênh và không mong muốn.

2. Xin hãy cho biết, kể từ đầu năm học này, mức độ thường xuyên mà con của quý vị đã trải qua:

Phương án	Mọi lúc	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Ít khi	Không bao giờ
a. Bắt nạt.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
b. Bắt nạt trên mạng.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
c. Phân biệt chủng tộc.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
d. Phân biệt đối xử.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
e. Quấy rối.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

3. Con tôi biết cách trình báo:

Phương án	Có	Không	Không chắc lắm
a. Nếu bắt nạt xảy ra ở trường học của cháu.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
b. Nếu bắt nạt trên mạng xảy ra ở trường học của cháu.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
c. Nếu phân biệt chủng tộc xảy ra ở trường học của cháu.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
d. Nếu phân biệt đối xử xảy ra ở trường học của cháu.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
e. Nếu quấy rối xảy ra ở trường học của cháu.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

4. Tôi hài lòng với các việc trường này đã thực hiện để:

Phương án	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý	Không chắc chắn
a. Ngăn chặn tình trạng bắt nạt giữa các học sinh.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
b. Giải quyết các vụ bắt nạt giữa các học sinh.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
c. Ngăn chặn nạn phân biệt chủng tộc và phân biệt đối xử.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
d. Giải quyết các sự vụ phân biệt chủng tộc và phân biệt đối xử.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

5. Có một người trưởng thành ở trường này mà con tôi cảm thấy thoải mái khi trò chuyện cùng:

Phương án	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý	Không chắc chắn
a. Nếu cháu hoặc ai đó bị bắt nạt.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
b. Nếu cháu hoặc ai đó bị quấy rối.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
c. Nếu cháu hoặc ai đó bị phân biệt đối xử.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
d. Nếu cháu hoặc ai đó bị phân biệt chủng tộc.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
e. Nếu cháu hoặc ai đó cảm thấy bất an.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
f. Nếu cháu hoặc ai đó đang cảm thấy buồn bã, lo lắng, tuyệt vọng, căng thẳng, tức giận hoặc quá sức chịu đựng.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

6. Con tôi đang học về cách cư xử phù hợp trên mạng tại trường của cháu (ví dụ: sử dụng thích hợp phương tiện truyền thông xã hội, nâng cao nhận thức về bắt nạt/ quấy rối trên mạng).

- a. Hoàn toàn đồng ý
- b. Đồng ý
- c. Không đồng ý
- d. Hoàn toàn không đồng ý
- e. Không chắc chắn

Phần F: Những Môi Trường Học Tập Bình Đẳng và Hòa Nhập

1. Xin hãy nghĩ về trải nghiệm của con quý vị trong năm học này khi trả lời những câu sau:

Phương án	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý	Không chắc chắn
a. Trường học của con tôi là một nơi cởi mở.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
b. Con tôi cảm thấy như ngôi trường này rất thân thuộc.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
c. Con tôi được đối xử tôn trọng ở trường này.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
d. Các quy tắc của trường được áp dụng đối với con tôi một cách công bằng.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Công bằng xã hội là đối xử bình đẳng và cơ hội bình đẳng cho tất cả mọi người mà không phân biệt đối xử.

2. Ở trường, con tôi được khuyến khích suy nghĩ hoặc tìm hiểu về các vấn đề nhân quyền/ công bằng xã hội liên quan đến:

Phương án	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý	Không chắc chắn
a. Các dân tộc bản địa của Canada.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
b. Xác định giới tính.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
c. Chứng tộc.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
d. Dân tộc và văn hóa.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
e. Nghèo khó.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
f. Người khuyết tật.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

3. Xin hãy cho biết những rào cản mà theo quý vị đã cản trở việc học tập và sự an lành của con quý vị ở trường (xin hãy chọn tất cả các phương án đúng):

- a. Tôi không thấy có những rào cản đã cản trở việc học tập và sự an lành của con tôi ở trường.
- b. Phân biệt chủng tộc chống người bản địa
- c. Phân biệt đối xử với người khuyết tật (nhu cầu giáo dục đặc biệt hoặc khuyết tật)
- d. Phân biệt chủng tộc chống người châu Á
- e. Phân biệt chủng tộc chống người da đen
- f. Chủ nghĩa bài Do Thái (chống phân biệt chủng tộc chống người Do Thái)
- g. Chủ nghĩa giai cấp (nghèo túng)
- h. Kỳ thị đồng tính
- i. Chủ nghĩa bài Hồi giáo (phân biệt chủng tộc chống lại người theo đạo Hồi)
- j. Kỳ thị giới tính
- k. Kỳ thị người chuyển giới
- l. Lý do khác (xin hãy cho biết rõ):

Phần G: Giao Tiếp và Gắn Kết giữa Gia Đình và Nhà Trường

1. Xin hãy cho biết mức độ hữu ích của việc truyền thông từ trường học của con quý vị trong năm nay (ví dụ: bản tin, trang web của trường, cập nhật qua email)?

- a. Hoàn toàn không hữu ích
- b. Hơi hữu ích
- c. Có phần hữu ích
- d. Rất hữu ích
- e. Cực kỳ hữu ích
- f. Không chắc chắn
- g. Tôi không muốn trả lời

2. Tôi có thể liên lạc với (các) giáo viên của con tôi khi tôi cần (ví dụ: trò chuyện, đặt câu hỏi và nhận sự hỗ trợ).

- a. Mọi lúc
- b. Thường xuyên
- c. thỉnh thoảng
- d. Không bao giờ
- e. Không chắc chắn

3. Nhà trường công nhận tôi là một đối tác trong việc học tập và sự an lành của con tôi (ví dụ: tạo cơ hội cho các gia đình cùng nhau tham gia vào việc học của trẻ, coi tôi như một chuyên gia hiểu biết về năng lực và sở thích của con tôi).

- a. Hoàn toàn đồng ý
- b. Đồng ý
- c. Không đồng ý
- d. Hoàn toàn không đồng ý
- e. Không chắc chắn

Phần H: Về Con Tôi

Chủng tộc là một cấu trúc xã hội tập hợp những người trên cơ sở tổ tiên và đặc điểm chung ngầm hiểu và ảnh hưởng đến cách thức một số người được nhìn nhận và đối xử. Chủng tộc thường bị nhầm lẫn với sắc tộc (một nhóm người có chung nền tảng hoặc di sản văn hóa cụ thể); có thể có nhiều nhóm sắc tộc trong một nhóm chủng tộc.

Trong xã hội của chúng ta, mọi người thường được mô tả theo chủng tộc hoặc nguồn gốc chủng tộc của họ. Ví dụ, một số người được coi là "Da Trắng" hoặc "Da Đen" hoặc "Đông Á" hoặc "Đông Nam Á", v.v.

1. Con của quý vị thuộc **chủng tộc** nào sau đây? (Vui lòng chọn tất cả phương án đúng)

- a. Người Da Đen (ví dụ: người gốc Phi, người Caribe gốc Phi, người Canada gốc Phi)
- b. Người Đông Á (ví dụ: người gốc Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan)
- c. Người Bản Địa (ví dụ: người gốc First Nations, Métis, Inuit)
- d. Người Latino/Latina/Latinx (ví dụ: người Mexico, người Peru, người Colombia, người Ecuador)
- e. Người Trung Đông (ví dụ: người Ả Rập, người Ba Tư/ người Iran, người Afghanistan, người Ai Cập, người Lebanon, người Thổ Nhĩ Kỳ, người Kurd)
- f. Người Nam Á (ví dụ: người Đông Ấn, người Pakistan, người Bangladesh, người Sri Lanka, người Caribe gốc Ấn)
- g. Người Đông Nam Á (ví dụ: người Philippine, người Việt Nam, người Campuchia, người Thái Lan, người Indonesia, người Malaysia)
- h. Người Da Trắng (ví dụ: người Anh, người Ý, người Đức, người Nga, người Pháp)
- i. Thuộc một chủng tộc hoặc nguồn gốc chủng tộc không được liệt kê ở trên
- j. Không chắc chắn
- k. Tôi không hiểu câu hỏi này
- l. Tôi không muốn trả lời

2. Nếu con của quý vị là người bản địa Canada, vui lòng chọn tất cả các câu phù hợp:

- a. First Nation
- b. Métis
- c. Inuit
- d. Không phù hợp - con tôi không phải là người bản địa Canada
- e. Tôi không muốn trả lời

Xác định giới tính là ý thức hoặc cảm giác nội tâm của một người tự thấy mình là nữ giới, nam giới, cả hai, không phải nam hay nữ hoặc có một bản sắc khác trên dạng giới tính khác trong dãy giới tính. Xác định giới tính của một người có thể khác với giới tính sinh học được gán cho người đó khi họ được sinh ra (ví dụ: nam hoặc nữ).

3. **Giới tính** của con quý vị là gì? (Vui lòng chọn tất cả phương án đúng)

- a. Phụ nữ/ Bé gái
- b. Đàn ông/ Bé trai
- c. Giới tính linh hoạt (Chỉ một người có bản sắc hoặc biểu hiện giới tính thay đổi hoặc biến đổi dọc theo quang phổ giới)
- d. Không Tuân theo Tiêu chuẩn Giới (không tuân theo những chuẩn mực văn hóa được áp dụng trong một xã hội nhất định về giới tính sinh học mà một người được gán cho khi sinh ra)

- e. Phi Nhị Nguyên (chỉ một người mà bản sắc giới tính không tuân theo cách suy nghĩ rạch ròi chia đôi về giới như đàn ông hoặc phụ nữ)
- f. Còn chưa rõ (chỉ một người còn chưa chắc chắn về bản sắc giới tính của chính họ)
- g. Chuyển giới (chỉ một người mà bản sắc giới tính khác với giới tính sinh học được gán cho người đó khi họ được sinh ra)
- h. Hai Tâm Hồn (một người Bản Địa có bản sắc giới tính hoặc bản sắc tâm linh hoặc khuynh hướng tình dục bao gồm các tâm hồn nam tính, nữ tính hoặc phi nhị nguyên)
- i. Một dạng giới tính không được liệt kê ở trên (xin hãy nói rõ):
- j. Không chắc lắm
- k. Tôi không hiểu câu hỏi này
- l. Tôi không muốn trả lời

4. a) Con của quý vị được sinh ra ở Canada?

- a. Đúng (*Chuyển đến câu hỏi 5a*)
- b. Không
- c. Tôi không muốn trả lời (*Chuyển đến câu hỏi 5a*)

4. b) Nếu con của quý vị không được sinh ra ở Canada, vậy cháu đã sống ở Canada được bao lâu rồi?

- a. Dưới 1 năm
- b. 1 năm
- c. 2 năm
- d. 3 năm
- e. 4 năm
- f. 5 năm
- g. 6 năm
- h. 7 năm
- i. 8 năm
- j. 9 năm hoặc lâu hơn
- k. Không chắc lắm
- l. Tôi không muốn trả lời

5. a) Quý vị được sinh ra ở Canada?

- a. Đúng - (*Chuyển đến câu hỏi 6*)
- b. Không
- c. Tôi không muốn trả lời (*Chuyển đến câu hỏi 6*)

5. b) Nếu quý vị không được sinh ra ở Canada, vậy quý vị đã sống ở Canada được bao lâu rồi?

- a. Dưới 1 năm
- b. 1 năm
- c. 2 năm
- d. 3 năm
- e. 4 năm
- f. 5 năm
- g. 6 năm
- h. 7 năm
- i. 8 năm
- j. 9 năm hoặc lâu hơn
- k. Không chắc lắm
- l. Tôi không muốn trả lời

6. Con của quý vị đang học tiếng Anh là ngôn ngữ thứ hai hay ngôn ngữ hỗ trợ (tức là Chương Trình Học Tiếng Anh)?
- a. Đúng
 - b. Không
 - c. Không chắc chắn lắm
 - d. Tôi không muốn trả lời
7. Nếu con của quý vị đã được nhận hỗ trợ dành cho Anh Ngữ là Ngôn Ngữ Thứ Hai (ESL) hoặc Phát Triển Khả Năng Đọc Viết Tiếng Anh (ELD), thì những khoản hỗ trợ này đã giúp cho cháu trong việc học tập ở mức độ nào?
- a. Hoàn toàn không hữu ích
 - b. Hơi hữu ích
 - c. Có phần hữu ích
 - d. Rất hữu ích
 - e. Cực kỳ hữu ích
 - f. Không chắc chắn
 - g. Tôi không muốn trả lời
8. Nếu con của quý vị đang nhận chương trình giáo dục đặc biệt trong năm nay (ví dụ: sắp xếp phù hợp, IEP), chương trình đó có hỗ trợ cho các thể mạnh, nhu cầu và sở thích của cháu không?
- a. Có
 - b. Không
 - c. Không chắc chắn lắm
 - d. Tôi không hiểu câu hỏi này
 - e. Tôi không muốn trả lời

Xin cảm ơn quý vị đã tham gia!